

HỒ SƠ CHỨNG MINH TÌNH TRẠNG CƯ TRÚ THEO GIÁC ĐỘ THUẾ

Trường hợp một cá nhân ở tại Việt Nam từ 90 ngày đến dưới 183 ngày trong năm tính thuế và có thể chứng minh là đối tượng cư trú của một quốc gia khác thì cá nhân đó vẫn là đối tượng không cư trú ở Việt Nam theo giác độ thuế. Hồ sơ chứng minh tình trạng cư trú là giấy chứng nhận cư trú được cấp bởi cơ quan thuế của quốc gia nơi cá nhân đó cư trú. Một câu hỏi được đặt ra là đối với những quốc gia không cấp giấy chứng nhận cư trú thuế thì loại chứng từ nào có thể sử dụng thay thế để chứng minh tình trạng cư trú theo giác độ thuế ở quốc gia đó.

Vào ngày 29/06/2011, Tổng Cục Thuế đã ban hành Công văn số 2215/TCT-TNCN nêu rõ đối với trường hợp Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, bản sao giấy khai sinh/hộ chiếu và bản sao hồ sơ khai thuế/báo cáo thu nhập (mẫu W-2) của cá nhân có thể sử dụng để thay thế giấy chứng nhận cư trú. Những tài liệu này phải được dịch sang tiếng Việt và ký bởi người nộp thuế, không cần phải được công chứng và hợp pháp hóa lãnh sự.

Mặc dù Công văn 2215 chỉ hướng dẫn riêng cho người nộp thuế là đối tượng cư trú thuế của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ, chúng tôi tin rằng nguyên tắc sử dụng chứng từ thay thế trong trường hợp không thể có giấy chứng nhận cư trú như đã nêu trên có thể áp dụng chung cho các trường hợp tương tự.

PwC sẵn sàng hỗ trợ các khách hàng của chúng tôi xin hướng dẫn trong từng trường hợp cụ thể. Xin vui lòng liên lạc với chúng tôi nếu quý vị cần thêm thông tin.